

MẪU SÀNG LỌC TÌNH TRẠNG NGHÈO KHÓ

BÍ MẬT

[Theo RCW 10.101.020(3)]

Số Trường Hợp: _____

Tên _____

Địa Chỉ _____

Thành Phố _____ Tiểu Bang _____ Mã Bưu Điện _____

1. Hãy đánh dấu “x” bên cạnh bất kỳ hình thức hỗ trợ nào sau đây mà quý vị nhận được:

- | | |
|--|---|
| <input type="checkbox"/> Phúc Lợi Xã Hội | <input type="checkbox"/> Trợ Cấp cho Cựu Chiến Binh Do Đói Nghèo |
| <input type="checkbox"/> Tem Thực Phẩm | <input type="checkbox"/> Hỗ Trợ Tạm Thời cho Gia Đình Khó Khăn |
| <input type="checkbox"/> SSI | <input type="checkbox"/> Trợ Cấp về Khu Định Cư cho Người Tị Nạn |
| <input type="checkbox"/> Medicaid | <input type="checkbox"/> Chương Trình Hỗ Trợ Người Cao Tuổi, Người Mù |
| <input type="checkbox"/> hoặc Người Khuyết Tật | |
| <input type="checkbox"/> Trợ Cấp Hỗ Trợ Phụ Nữ Mang Thai | |
| <input type="checkbox"/> Khác – Vui Lòng Ghi Rõ _____ | |

Số ID Khách Hàng tại DSHS _____

Những người nhận trợ cấp xã hội được xem là đang trong tình trạng nghèo khó, nhưng có thể được xác định là có khả năng góp phần vào chi phí biện hộ của họ theo RCW 10.101.010. *State v. Hecht*, 173 Wash. 2d 92 (2011).

2. Quý vị có đi làm hoặc có việc làm không? ____ có ____ không. Nếu có, số tiền lương thực tế:
\$ _____

Nghề nghiệp: _____ Tên & số điện thoại của chủ thuê lao động: _____

3. Quý vị có người phối ngẫu hoặc bạn đời sống chung đã đăng ký với tiểu bang không? ____ có ____ không Họ có đi làm không? ____ có ____ không Nếu có, số tiền lương thực tế:

\$ _____

Tên chủ thuê lao động: _____

4. Quý vị và/hoặc người phối ngẫu hoặc bạn đời sống chung đã đăng ký với tiểu bang có nhận được trợ cấp thất nghiệp, An Sinh Xã Hội, lương hưu hoặc tiền bồi thường cho người lao động không? ____ có ____ không

Nếu có, đó là trợ cấp nào? _____ Số tiền: \$ _____

5. Quý vị có nhận được tiền từ bất kỳ nguồn nào khác không? ____ có ____ không Nếu có, số tiền đó là bao nhiêu? \$ _____

6. Quý vị có con cái sống cùng không? ____ có ____ không. Nếu có, quý vị có bao nhiêu người con? _____
7. Quý vị cấp dưỡng cho bao nhiêu người trong gia đình, tính cả quý vị? _____
8. Quý vị có sở hữu căn nhà nào không? ____ có ____ không. Nếu có, trị giá của căn nhà: \$ _____ Số tiền còn nợ: \$ _____
9. Quý vị có sở hữu chiếc xe nào không? ____ có ____ không. Nếu có, năm và model của xe: _____ Số tiền còn nợ: \$ _____
10. Quý vị có bao nhiêu tiền trong tài khoản séc/tài khoản tiết kiệm? \$ _____
11. Quý vị có bao nhiêu tiền ở dạng cổ phiếu, trái phiếu hoặc các khoản đầu tư khác? \$ _____
12. Chi phí sinh hoạt thường ngày của quý vị (tiền thuê nhà, ăn uống, điện nước, đi lại) là bao nhiêu \$ _____
13. Ngoài chi phí sinh hoạt thông thường như tiền thuê nhà, tiện ích, thực phẩm, v.v., quý vị có khoản phí nào khác như tiền cấp dưỡng nuôi con, tiền phạt theo lệnh tòa án hoặc hóa đơn y tế, v.v. không? Nếu có, hãy ghi rõ:

14. Quý vị có tiền để thuê một luật sư riêng không? ____ có ____ không
15. **Vui lòng đọc kỹ và ký vào phần sau đây:**

**Tôi hiểu rằng tòa án có thể yêu cầu xác minh thông tin được cung cấp ở trên.
Tôi đồng ý sẽ báo cáo ngay cho tòa án về bất kỳ thay đổi nào trong tình trạng tài chính của mình.**

Tôi xác nhận theo hình phạt khai man theo luật pháp của Tiểu Bang Washington rằng những thông tin trên là đúng sự thật và chính xác. (Khai man là tội hình sự-xem Chương 9A.72 RCW)

Chữ Ký Ngày

Thành Phố Tiểu Bang

PHẦN DÀNH CHO TÒA ÁN - XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG NGHÈO KHÓ

_____ Quyền lợi được xác minh thông qua DHS BVS bởi: _____

_____ Đủ điều kiện để có một biện lý công miễn phí

_____ Đủ điều kiện để có một biện lý công nhưng phải đóng góp \$ _____

_____ Sau này kiểm tra lại liên quan đến việc thay đổi thu nhập (ví dụ: bị đơn làm việc theo mùa)

_____ Không đủ điều kiện để yêu cầu một biện lý công

THẨM PHÁN